

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HNGĐ-ST

Ngày 08 tháng 5 năm 2019

“V/v: Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Lực

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thành

Bà Đặng Thị Liễu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thúy Nga – Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai V án thụ lý số: 13/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2019, về việc tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa V án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Văn D, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn TT, xã Liên Hòa, huyện Lập Thạch, Vĩnh Phúc, có mặt

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1983

Nơi ĐKKHKT: Thôn TT, xã Liên Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt

NỘI DUNG V ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 22/02/2019 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết V án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là anh Đỗ Văn D trình bày:

Anh kết hôn với chị V ngày 01/11/2007, trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Liên Hòa. Sau khi kết hôn, chị V chung sống và làm ăn cùng gia đình anh. Tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận. Đến tháng 12/2012, chị V nói với anh là muốn đi sang Trung Quốc làm ăn, sau khi chị V đi cũng không liên lạc hay thông tin gì cho anh, thực tế chị V đi làm ở đâu

anh cũng không nắm được cụ thể. Anh đã đi tìm chị V, hỏi thăm nhiều nơi, làm đơn trình báo Công an xã Liên Hòa và Công an tỉnh Vĩnh Phúc nhưng cũng không có kết quả. Tháng 5/2018, anh đã làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch tuyên bố chị V mất tích và nhấn tin trên báo, đài truyền hình Việt Nam và đến ngày 17/10/2018, Tòa án đã có Quyết định tuyên bố chị V mất tích. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh xin được ly hôn chị V.

Về con chung: Anh và chị V có 01 con chung là Đỗ Quốc Việt, sinh ngày 09/9/2008, hiện đang ở với anh. Ly hôn, anh xin nuôi cháu Việt và không yêu cầu chị V phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với chị Nguyễn Thị V là bị đơn, mặc dù đã được Tòa án triệu tập, niêm yết các văn bản công khai, nhưng từ đó đến nay chị V cũng không đến tòa và cũng không có tin tức gì. Qua xác minh tại UBND xã Liên Hòa và gia đình chị V, thì chị V không có mặt ở địa phương thôn Tây Thượng, xã Liên Hòa từ nhiều năm nay. Khi chị V đi khỏi địa phương cũng không xin bất cứ giấy tờ gì. Tại quyết định số 06/2018/QĐST-VDS ngày 17/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch đã chấp nhận đơn đề nghị của anh D tuyên bố chị V mất tích, nhưng từ đó đến nay chị V cũng không có tin tức gì

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết V án cho đến giai đoạn Hội đồng xét xử, nghị án đã thực hiện đầy đủ, trình tự đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết V án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Xử cho anh D được ly hôn chị V; giao cho anh D nuôi con chung và xác nhận sự tự nguyện của anh D không yêu cầu chị V phải cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức do anh D không đề nghị giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ V án, được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào đơn khởi kiện, tài liệu kèm theo đơn khởi kiện của anh Đỗ Văn D và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ V án. Xác định đây là quan hệ tranh chấp Hôn nhân và gia đình “Xin ly hôn và nuôi con chung”. Bị đơn là chị Nguyễn Thị V có địa chỉ tại xã Liên Hòa, huyện Lập Thạch nên V án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Lập Thạch theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Trong quá trình giải quyết V án, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần đối với chị V nhưng chị V cũng không đến tòa. Tòa án đã tiến hành thông báo và niêm yết công khai các văn bản tố tụng tại địa phương nơi chị V cư trú, nhưng chị V vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt

đương sự theo điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Cuộc hôn nhân giữa anh Đỗ Văn D và chị Nguyễn Thị V là cuộc hôn nhân hợp pháp, xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình vợ chồng chung sống do kinh tế gia đình khó khăn, tháng 12/2012, chị V nói với anh D là đi làm ăn xa và từ đó chị V không về nữa, kể từ đó cho đến nay chị V cũng không có thông tin gì về cho anh D.

Xét tình cảm vợ chồng giữa anh D và chị V mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Bản thân chị V đã đi khỏi địa phương xã Liên Hòa từ tháng 12/2012, thời gian vợ chồng ly thân đã lâu và cũng không có tin tức gì. Ngày 17/10/2018 TAND huyện Lập Thạch chấp nhận đơn đề nghị của anh D tuyên bố chị V mất tích, nhưng từ đó đến nay chị V cũng không có tin tức gì. Do vậy đề nghị của anh D xin ly hôn chị V là có căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận.

[3] Xét đề nghị về việc nuôi con chung của anh D là có căn cứ, bởi lẽ chị V không có mặt tại địa phương từ nhiều năm nay. Do vậy cần giao cho anh D tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Việt và xác nhận sự tự nguyện của anh D không yêu cầu chị V phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Anh D không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chị V vắng mặt nên không có lời khai và đề nghị của chị, khi nào chị có mặt và yêu cầu về con chung, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức thì giải quyết bằng V kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: Anh Đỗ Văn D thuộc diện hộ nghèo có giấy chứng nhận. Do vậy cần căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường V Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho anh D theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 2 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường V Quốc hội quy định mức thu án phí, lệ phí Tòa án;

Xử: Cho anh Đỗ Văn D được ly hôn chị Nguyễn Thị V.

Giao cho anh Đỗ Văn D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Đỗ Quốc Việt, sinh ngày 09/9/2008. Xác nhận sự tự nguyện của anh D không yêu cầu chị V phải cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, chị V có quyền, nghĩa V thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Anh D không đề nghị giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Miễn án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho anh Đỗ Văn D.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án anh D có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Chị V vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lập Thạch
- THA Lập Thạch.
- UBND xã Liên Hòa
- Các đương sự
- Lưu hai bản.

Trần Hữu Lực